

**Bản Chi tiết sản phẩm**  
 Ngày phát hành 06/03/2012  
 Mã số 9.15.002  
 Hiệu đính lần 01  
 Sikaplastic® 560

## *Sikalastic® -560*

### **Chất lỏng có tính kinh tế và thân thiện môi trường để ứng dụng cho giải pháp chống thấm sàn mái dựa trên công nghệ CET của Sika**

<b>Mô tả</b>	Sikalastic® -560 là sản phẩm lỏng gốc nước, một thành phần có thể thi công nguội tạo thành màng chống thấm có tính đàn hồi cao và kháng UV
<b>Ứng dụng</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>■ Ứng dụng cho giải pháp chống thấm sàn mái cả dự án xây dựng mới và tái tạo</li> <li>■ Cho sàn mái có nhiều chi tiết và hình dáng phức tạp hạn chế sự thi công</li> <li>■ Giảm chi phí nhờ gia hạn vòng đời của sàn mái hồng</li> <li>■ Tạo lớp phủ phản xạ tránh thất thoát năng lượng do đó giảm chi phí làm lạnh</li> </ul>
<b>Ưu điểm</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>■ Kháng UV, thời tiết và sự chuyển màu vàng</li> <li>■ Tính đàn hồi cao và hàn gắn vết nứt</li> <li>■ Không độc hại và lớp phủ gốc nước đạt yêu cầu VOC</li> <li>■ Sản phẩm trộn sẵn 1 thành phần</li> <li>■ Có tính bám dính rất tốt trên mặt nền rỗ hoặc kín</li> <li>■ Màng chống thấm không vết nổi</li> <li>■ Hơi nước có thể thoát ra</li> <li>■ Hạn sử dụng 12 tháng</li> </ul>
<b>Kiểm nghiệm</b>	
<b>Chứng nhận/ Tiêu chuẩn</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>■ Đáp ứng yêu cầu acc. ETAG-005 Phần 8</li> <li>■ Đáp ứng yêu cầu Độ phản xạ ánh sáng mặt trời cho màng ở lúc ban đầu acc Energy Star (0.820)</li> <li>■ Phù hợp theo yêu cầu của LEED EQ Credit 4.2 : Low – Emitting Materials : Paints &amp; Coatings : VOC &lt; 100 g/l</li> <li>■ Chỉ số USGBC LEED : tuân theo LEED EQ Credit 7.2 – Heat Island Effect – Roof, SRI # 78</li> <li>■ Phù hợp yêu cầu về tính năng cháy ngoài trời ENV 1187 Broof (T1) cho nền không bắt lửa.</li> </ul>
<b>Chỉ tiêu sản phẩm</b>	
<b>Hình dạng</b>	
<b>Ngoại quan/ Màu</b>	Màu xám, màu gạch, đỏ và trắng (Energy Star)
<b>Đóng gói</b>	10 kg và 20 kg trong thùng nhựa
<b>Lưu trữ</b>	
<b>Điều kiện lưu trữ/ Hạn sử dụng</b>	12 tháng kể từ ngày sản xuất trong điều kiện bao bì còn nguyên, chưa mở, còn dấu niêm phong không hư hại ở điều kiện khô ráo, nhiệt độ trong khoảng +5°C đến +30°C.



## Thông số kỹ thuật

Gốc hóa học	Nhựa Acrylic gốc nước, cải tiến polyurethane.
Khối lượng riêng	1.35 kg/l . Tất cả các giá trị đo khối lượng riêng được đo ở +23°C
Hàm lượng rắn	~ 48% theo thể tích/ ~ 65% theo khối lượng
Khả năng chịu nhiệt	- 10°C đến +80°C (có sử dụng Fleece) - 5°C đến +80°C (không sử dụng Fleece)
Hệ số phản xạ (ban đầu)- Phương pháp CIGS	87%
Sikalastic® -560 white	Theo tiêu chuẩn EN 410 phương pháp CIGS
Hệ số phản xạ ánh sáng mặt trời (ban đầu)	0.82
Sikalastic® -560 white	Theo tiêu chuẩn ASTM C 1549
Hệ số phát tán ban đầu	0.93
Sikalastic® -560 white	Theo tiêu chuẩn ASTM E 408, C1371, và khác
SRI (Chỉ số phản xạ ánh sáng mặt trời)(ban đầu)	102
Sikalastic® -560 white	Theo tiêu chuẩn ASTM E 1980

Tất cả các giá trị đo nêu trên đối với các tính chất về độ phản xạ, độ phân tán được cung cấp ở trong tài liệu này đều được dựa trên tình trạng ban đầu của sản phẩm (màng được xử lý hoàn chỉnh, không bị tác động bởi thời tiết).

## Tính chất cơ lý

Lực kéo căng	Màng tự do	: ~1.5 N/mm <sup>2</sup>	(DIN 53504)
	Màng sử dụng Sikalastic® Fleece-120:	~ 12 N/mm <sup>2</sup>	(DIN 53504)
Lực giãn dài đến đứt	Màng tự do	: ~ 350%	(DIN 53504)
	Màng sử dụng Sikalastic® Fleece-120:	~ 40-60%	(DIN 53504)

## Thông tin hệ thống

### Kết cấu hệ thống

#### Lớp phủ mái :

Cho lớp phủ ổn định UV , gia hạn tuổi thọ của sàn mái cũ hoặc lớp phủ phản xạ để mang lại hiệu quả năng lượng.



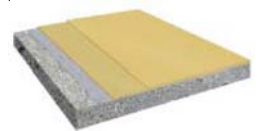
Ứng dụng: Thi công Sikalastic® -560 một hoặc hai lớp

Mặt nền: Bê tông, kim loại, gỗ, ngói

Lớp lót: Vui lòng tham khảo Bảng hướng dẫn Sikalastic® Primer – Cleaner dưới đây

Tổng chiều dày ~ 0.3 – 0.5 mm

Tổng mức tiêu thụ : ~0.9 – 1.4 kg/m<sup>2</sup>



#### Chống thấm mái :

Ứng dụng cho giải pháp chống thấm hiệu quả trong các dự án sửa chữa và xây mới.



Ứng dụng : Thi công Sikalastic® -560 hai lớp và gia cố với Sikalastic® Fleece-120 , sau đó dùng 1 hoặc 2 lớp Sikalastic® -560

Mặt nền : Bê tông, kim loại, gỗ, ngói

Lớp lót : Vui lòng tham khảo Bảng hướng dẫn Sikalastic® Primer Cleaner dưới đây

Tổng chiều dày : ~ 1.0-1.3 mm

Tổng mức tiêu thụ : ~2.1-2.8 kg/m<sup>2</sup>



Sikalastic® Fleece -120 được dùng ở nơi có sự dịch chuyển cao, bề mặt không bình thường hoặc vết nứt , chố nổi trên mặt nền cũng như các điểm chi tiết.

	Sản phẩm 1 thành phần. Khuấy đều trước khi sử dụng
	Kháng UV và chống ngả vàng
	Tính đàn hồi cao và hàn kín vết nứt
	Hơi nước có thể thoát ra
	Dễ dàng thi công bằng cọ, con lăn hoặc thiết bị phun không có khí ngay cả khi nơi thi công bị hạn chế
	Kết nối hoàn toàn đối với hầu hết các mặt nền, phòng ngừa sự di chuyển của nước
	Tạo màng chống thấm không có vết nứt
	Chống cháy
	Tương thích với tấm phốt bitum
	Chống bị gió thổi từ dưới
	Nhiều màu sắc có sẵn

## Chi tiết thi công

### Xử lý mặt nền

#### Mặt nền gốc xi măng :

Bê tông mới phải đạt đủ cường độ 28 ngày và lực kết nối phải đạt  $\geq 1.5 \text{ N/mm}^2$ .

Xử lý mặt nền xi măng hoặc vô cơ khác bằng biện pháp cơ học như sử dụng các thiết bị làm nhám mặt hoặc thổi sạch mài mòn để loại bỏ các vụn bỏ xi măng và thu được mặt nền nhám hoàn chỉnh.

Các phần vật liệu lỏng lẻo và bê tông yếu phải được loại bỏ hoàn toàn và các hư hỏng bề mặt như các lỗ rỗng, lỗ hổng phải được làm sạch đầy đủ.

Tiến hành sửa chữa mặt nền như trám trét các chỗ nứt, lỗ rỗng, lỗ hổng bằng cách sử dụng các sản phẩm Sika thích hợp như hệ thống Sikafloor, Sikadur và Sikagard.

Các vết dõm, dơ phải được loại bỏ như mài nghiền.

Sự thoát khí từ nền bê tông là hiện tượng tự nhiên sẽ sản sinh các lỗ kim lên lớp phủ sau đó. Cần xem xét cẩn thận đối với nền bê tông về độ ẩm, độ cuốn khí và mặt hoàn thiện trước khi thi công lớp phủ.

Thi công lớp màng khi nhiệt độ bê tông hạ thấp hoặc ổn định sẽ giảm sự thoát khí từ mặt nền. Nói chung để đạt hiệu quả nên thi công lớp phủ ban đầu vào cuối buổi chiều hoặc buổi tối.

Phải sử dụng lớp lót và hệ thống gia cố cho mặt nền.

#### Mặt nền gạch và đá :

Chỗ nối vữa phải vững chắc và là chỗ bằng phẳng. Sử dụng gia cố lên chỗ nối và lớp lót trước khi thi công Sikalastic® -560.

#### Mặt nền tấm lát, ngói,...:

Phải đảm bảo tấm lát, ngói chắc chắn và định vị chắc chắn, thay thế các tấm vỡ hoặc mất. Ngói tráng men phải được mài nhám trước khi tiến hành lớp lót và các bước tiếp theo của Sikalastic -560.

#### Tấm phốt bitum:

Phải đảm bảo các tấm phốt bitum đã bám dính chắc chắn hoặc được định vị cơ khí vào mặt nền. Tấm phốt bitum phải không bao gồm các vùng xuống cấp hư hỏng. Phải dùng lớp lót và hệ thống gia cố đầy đủ.

#### Lớp phủ bitum :

Lớp phủ bitum phải không bị dính, bề mặt không bị dịch chuyển, không có lớp trét matit bay hơi hoặc lớp phủ hắc ín cũ. Phải dùng lớp lót và hệ thống gia cố đầy đủ.

**Kim loại :**

Kim loại phải ở trong tình trạng tốt. Màu nhẵn tạo nên mặt màu sáng. Sử dụng gia cố cho chỗ nối và hệ thống vít định vị.

**Mặt nền bằng gỗ :**

Gỗ hoặc gỗ dulong trong sàn mái phải ở tình trạng tốt, kết dính chắc chắn, hoặc định vị cơ khí.

**Lớp sơn/ lớp phủ:**

Phải đảm bảo lớp hiện tại chắc và bám dính tốt. Loại bỏ các lớp bị oxy hóa và dùng gia cố cho chỗ nối.

**Hệ thống SikaRoof CET hiện tại :**

Hệ thống Sikarook CET phải còn bám dính tốt trên mặt nền.

**Chuẩn bị mặt nền**

**Lớp lót mặt nền**

Mặt nền	Lớp lót	Mức tiêu thụ(kg/m <sup>2</sup> )
Mặt nền xi măng	Sikalastic -560 pha loãng 10% với nước	~ 0.3
Gạch và đá	Sikalastic -560 pha loãng 10% với nước	~ 0.3
Tấm lát, ngói...	Sikalastic -560 pha loãng 10% với nước	~ 0.3
Tấm phốt bitum	Sikalastic -560 pha loãng 10% với nước	~ 0.3
Lớp phủ bitum	Sikalastic -560 pha loãng 10% với nước	~ 0.3
Kim loại	Sikalastic -560 pha loãng 10% với nước	~ 0.3
Mặt nền gỗ	Sikalastic -560 pha loãng 10% với nước	~ 0.3
Lớp sơn	Sikalastic -560 pha loãng 10% với nước	~ 0.3

Các số liệu trên có tính lý thuyết và không gồm phần bổ sung do độ rỗng, tính chất bề mặt, sự khác nhau về độ phẳng và hao hụt,..

**Điều kiện thi công/ Giới hạn**

Nhiệt độ mặt nền	+8°C (tối thiểu)/ +35°C (tối đa)
Nhiệt độ môi trường	+8°C (tối thiểu)/ +35°C (tối đa)
Độ ẩm mặt nền	< 6% Độ ẩm không tăng theo ASTM (Tấm polyethylene-sheet). Không nước/ ẩm/ ngưng tụ trên mặt.
Độ ẩm tương đối	80 % (tối đa)
Điểm sương	Lưu ý sự ngưng tụ. Nhiệt độ bề mặt trong lúc thi công phải ít nhất +3°C trên điểm sương.

**Hướng dẫn thi công**

Trộn	Trước khi thi công, trộn đều Sikalastic® -560 khoảng 1 phút để đạt được hỗn hợp đồng nhất. Không nên trộn quá lâu để giảm thiểu sự cuốn khí.
------	---

## Phương pháp thi công/ Dụng cụ

*Phương pháp thi công (Vui lòng tham khảo hướng dẫn mới nhất):*

Trước khi thi công Sikalastic® -560 lớp lót phải khô bề mặt.

Để biết thời gian chờ thi công tiếp vui lòng tham khảo Tài liệu kỹ thuật của lớp lót tương ứng.

Dùng băng keo bảo vệ cho các chỗ để bị hỏng như khung cửa.

*Lớp phủ mái :* Sikalastic® -560 được thi công 2 lớp. Trước khi thi công lớp thứ 2 thì thời gian chờ phải tuân theo Bảng hướng dẫn bên dưới.

*Sàn mái chống thấm :* Kết hợp thi công Sikalastic® -560 và Sikalastic® Fleece 120.

1. Thi công lớp thứ 1 Sikalastic® -560 với mức 1.0 kg/m<sup>2</sup> theo chiều dài 1 m.
2. Lăn cuộn Sikalastic® Fleece -120 đảm bảo không tạo bọt hoặc nếp gấp. Chỗ nối chồng nhau tối thiểu 5 cm.
3. Thi công lớp thứ 2 với mức 0.5 kg/m<sup>2</sup> ngay trên tấm fleece còn ướt để đạt chiều dày yêu cầu. Toàn bộ quá trình thi công có thể thực hiện trong khi Sikalastic® -560 còn ướt, thi công ướt-ướt.
4. Lặp lại từ bước 1 đến 3 cho vùng sàn mái làm chống thấm.
5. Sau khi hai lớp khô , phủ kín vùng sàn mái thêm 1 lớp hoặc nhiều hơn Sikalastic® -560 (mức  $\geq 0.5$  kg/m<sup>2</sup>/ lớp).

Lưu ý : luôn luôn bắt đầu thi công ở các phần chi tiết của hệ thống sàn trước khi chống thấm cho mặt nằm ngang. Phần chi tiết này phải theo các bước từ 1-3.

### **Dụng cụ :**

*Máy chùi rửa phun tia nước (Jet Washer):*

Trong trường hợp bụi, thực vật, rêu, tảo hoặc chất nhiễm bẩn khác có mặt trên sàn mái thì phải dùng máy điện chùi rửa để vệ sinh bề mặt trước khi thi công hệ thống SikaRoof. Các mảnh đá dăm nên được loại bỏ bằng tay trước khi dùng máy điện.

*Cây gạt nước (Squeegee):*

Tiện lợi khi dùng để loại bỏ nước đọng trên mái sau cơn mưa qua đêm.

*Máy khoan và cây vét (paddle):*

Trộn Sikalastic® -560 khoảng 1 phút bằng máy khuấy và cây vét.

*Con lăn nhỏ lông cừu kháng dung môi :*

Để thi công Sikalastic® -560 có chiều dày đồng đều cho hệ thống SikaRoof không vết nổi.

*Con cọ lông dày :*

Để thi công Sikalastic® -560 cho các chi tiết và chỗ xuyên qua.

*Dao Stanley:*

Dụng cụ này dùng để cắt Sikalastic® Vap, Sikalastic® Insulation và Sikalastic® Carrier. Khi Sikalastic® Insulation dùng lại trên mặt nền không phẳng, phần mặt sau của tấm phải được cắt để có thể tiếp xúc tối đa với Sikalastic® Coldstick.

*Cưa :*

Dùng để cắt tấm Sikalastic® Insulation.

*Thiết bị phun không có khí :*

Chỉ dùng cho hệ thống phủ mái. Phun 2 lần cho các lớp thi công là yêu cầu tối thiểu. Nên sử dụng bơm có các thông số sau đây:

- Áp suất tối thiểu : 220 bar
  - Lưu lượng tối thiểu : 5.1 l/phút
  - Đường kính vòi phun tối thiểu: 0.83 mm (0.033 inch)
- Ví dụ : Wagner Heavycoat HC 940 E SPP Spraypack

### **Vệ sinh dụng cụ :**

Vệ sinh tất cả các dụng cụ và thiết bị thi công bằng nước ngay sau khi sử dụng. Các vật liệu đã đông cứng chỉ được loại bỏ bằng biện pháp cơ học

**Thời gian chờ/ Lớp phủ kế tiếp**

Trước khi thi công Sikalastic® -560 trên lớp lót Sikalastic -560 pha loãng với 10% nước :

Nhiệt độ mặt nền	Độ ẩm tương đối	Tối thiểu	Tối đa
+10°C	50%	~ 4 giờ	Sau khi hoàn thành vệ sinh <sup>1)</sup> có thể thi công với chính Sikalastic® -560 ở bất cứ lúc nào.
+20°C	50%	~ 2 giờ	
+30°C	50%	~ 1 giờ	

Trước khi thi công Sikalastic -560 trên Sikalastic -560 (không có fleece) cho phép lớp thứ 1 khô :

Nhiệt độ mặt nền	Độ ẩm tương đối	Tối thiểu	Tối đa
+10°C	50%	~ 8 giờ	Sau khi hoàn thành vệ sinh <sup>1)</sup> có thể thi công với chính Sikalastic® -560 ở bất cứ lúc nào.
+20°C	50%	~ 6 giờ	
+30°C	50%	~ 4 giờ	

<sup>1)</sup> đảm bảo rằng tất cả các chất bẩn đều được loại bỏ và tránh bị ô nhiễm.  
Trước khi thi công Sikalastic -560 topcoat (lớp trên cùng) trên lớp Sikalastic® -560 đã được gia cố bằng fleece thì yêu cầu thời gian khô :

Nhiệt độ mặt nền	Độ ẩm tương đối	Tối thiểu	Tối đa
+10°C	50%	~ 36 giờ	Sau khi hoàn thành vệ sinh <sup>1)</sup> có thể thi công với chính Sikalastic® -560 ở bất cứ lúc nào.
+20°C	50%	~ 24 giờ	
+30°C	50%	~ 12 giờ	

Chú ý : Thời gian nêu trên có tính tương đối và bị ảnh hưởng do các điều kiện môi trường xung quanh nhất là nhiệt độ và độ ẩm tương đối.

**Lưu ý thi công / Giới hạn**

Không thi công Sikalastic® -560 trên mặt nền có độ ẩm tăng.  
Thường thi công trong lúc nhiệt độ mặt nền và xung quanh giảm xuống. Nếu thi công trong lúc nhiệt độ đang tăng thì có thể xảy ra hiện tượng "pin holing"(lỗ kim) do khí thoát ra.  
Phải đảm bảo Sikalastic® -560 khô hoàn toàn , bề mặt không bị "lỗ kim" trước khi thi công lớp trên cùng.  
Không được để đọng vũng nước giữa các lớp trên các bề mặt ngang hoặc cho đến khi lớp phủ sau cùng đã đông cứng. Quét hoặc lau sạch nước đọng trên mặt trong thời gian này.  
Không nên thi công Sikalastic® -560 trên sàn mái bị đọng nước lâu hoặc sương giá. Trong vùng nhiệt độ lạnh cho kết cấu mái có độ dốc nhỏ hơn 3 % thì phải xem xét kỹ.  
Thi công Sikalastic® -560 trên mái bị giá lạnh trong thời gian dài gần nhiệt độ tối thiểu cho phép -10°C thì phải dùng gia cố với Sikalastic® Fleece -120 để đảm bảo tính hàn kín vết nứt hoàn toàn.  
Không thi công Sikalastic® -560 trực tiếp trên tấm cách nhiệt. Thay vào đó thì dùng một lớp riêng như Sikalastic® -Carrier giữa tấm cách nhiệt và Sikalastic® -560.  
Sikalastic® Fleece -120 có thể dùng gia cố toàn bộ hoặc một phần cho các vết nứt đọng và chỗ nối.  
Sikalastic® -560 không giới thiệu dùng cho nơi có đi lại. Trong trường hợp không tránh được sự đi lại, nên sử dụng ngói, tấm lát đá hoặc gỗ trên lớp Sikalastic® -560.  
Không thi công trực tiếp các sản phẩm gốc xi măng ( vữa gạch..) lên Sikalastic® -560. Dùng lớp ngăn kiềm như cát thạch anh sậy.  
Tính năng chống cháy đã được kiểm nghiệm nội bộ theo Tiêu chuẩn ENV 1187 B<sub>Roof</sub> (T1).

**Chi tiết về sự đóng rắn****Sử dụng sau khi thi công**

Nhiệt độ mặt nền	Độ ẩm tương đối	Khô mặt	Kháng mưa	Đóng rắn hoàn toàn
+10°C	50%	~ 4 giờ	~ 12 giờ	~ 6 ngày
+20°C	50%	~ 2 giờ	~ 8 giờ	~ 4 ngày
+30°C	50%	~ 1 giờ	~ 4 giờ	~ 2 ngày

Thời gian nêu trên có tính tương đối và bị ảnh hưởng do các điều kiện môi trường xung quanh nhất là nhiệt độ và độ ẩm tương đối.

<b>Cơ sở đảm bảo</b>	Tất cả các thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp thì nằm ngoài sự kiểm soát của chúng tôi.
<b>Giới hạn địa phương</b>	Xin lưu ý rằng tùy theo kết quả của yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng của sản phẩm này có thể thay đổi từ nước này qua nước khác. Vui lòng tham khảo tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về khu vực thi công.
<b>Thông tin sức khỏe và an toàn</b>	Để tìm hiểu thông tin và các khuyến cáo về an toàn khi sử dụng, lưu trữ và thải bỏ sản phẩm thuộc nhóm hoá chất, người sử dụng nên tham khảo tài liệu kỹ thuật an toàn mới nhất trình bày về lý tính, tính sinh thái, tính độc hại và các chỉ tiêu an toàn liên quan khác.
<b>Quy định EU 2004/42</b>	Theo Hướng dẫn EU – 2004/42, hàm lượng cho phép tối đa VOC (Nhóm sản phẩm IIA/ J kiểu sb) là 550 / 500 g/l (Giới hạn 2007 / 2010) đối với sản phẩm trộn sẵn.
<b>VOC- Hướng dẫn cho Sơn trang trí</b>	Hàm lượng tối đa Sikalastic® -560 là < 500 g/l VOC đối với sản phẩm trộn sẵn.
<b>Chỉ số LEED USGBC</b>	Sikalastic® -560 phù hợp với yêu cầu của LEED EQ Credit 4.2 : vật liệu phát tán thấp: Sơn & Lốp phủ. Phương pháp SCAQMD 304-91 Hàm lượng VOC < 100 g/l

## Miễn trừ

*Các thông tin, và đặc biệt, những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Sika có quyền thay đổi đặc tính của sản phẩm mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.*



Sika Limited (Vietnam)  
 Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1  
 Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai  
 Tel: (84-61) 3560 700 , Fax: (84-61) 3560 699  
 vnm.sika.com, sikavietnam@vn.sika.com

